11 DÂN CƯ VÀ ĐẶC ĐIỂM KINH TẾ KHU VỰC NAM Á

Môn học/Hoạt động giáo dục: ĐỊA LÍ; Lớp: 8

Thời gian thực hiện: (1 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Yêu cầu cần đạt :

- Trình bày khái quát đặc điểm dân cư, kinh tế khu vực Nam Á

- Chứng minh Ấn Độ là quốc gia có nền kinh tế phát triển nhất và tiêu biểu cho khu vực.

- Giải thích sự gia tăng dân số và phân bố dân cư của khu vực

2. Năng lực

\* Năng lực chung

- Năng lực tự chủ và tự học: biết chủ động tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: biết chủ động đưa ra ý kiến giải pháp khi được giao nhiệm vụ để hoàn thành tốt khi làm việc nhóm.

\* Năng lực Địa Lí

- Năng lực tìm hiểu địa lí: phân tích lược đồ phân bố dân cư Nam Á để giải thích được đặc điểm dân cư, xã hội của khu vực Nam Á.

3. Phẩm chất

- Trách nhiệm: trân trọng những thành tựu kinh tế của các nước Nam Á.

- Nhân ái: biết quan tâm, học hỏi kinh nghiệm.

- Chăm chỉ: Luôn cố gắng vươn lên để đạt kết quả tốt trong tiết học.

Có ý thức vận dụng kiến thức, kĩ năng học được (ở nhà trường, trong sách báo và từ các nguồn tin cậy khác) vào học tập

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. Hoạt động: Mở đầu (3 phút)

a) Mục đích:

- HS đưa ra được những nhận định ban đầu về dân số Nam Á

- Xác định được vị trí các quốc gia khu vực

- Tạo động lực học tập thông qua thi đua nhóm và cá nhân

b) Nội dung:

- Học sinh dựa vào kiến thức thực tế và học liệu của giáo viên để hoàn thành bài tập.

c) Sản phẩm:

- Học sinh nối đúng tên quốc gia và dân số. (1-e; 2-f; 3-g; 4-b; 5-a; 6-d; 7-c)

d) Tổ chức thực hiện:

- Bước 1: Giao nhiệm vụ và hướng dẫn

+ Chuyển PHT đến HS nghiên cứu

+ Nối ghép tên quốc gia và dân số tương ứng

+ Thời gian 3 phút

1/Ấn Độ

a/ 827 750

2/Pakistan

b/ 29 996 397

3/ Maldives

c/ 168 360 049

4/Nepal

d/ 21 029 447

5/Buhtan

e/ 1 371 157 268

6/Srilanka

f/ 205 234 398

7/Bangladesh

g/ 452 913

- Bước 2: HS làm việc cá nhân trong 3 phút

- Bước 3: HS lên viết đáp án nối trên bảng

- Bước 4: Từ phần trả lời của học sinh, và thực tế bài học, GV dẫn dắt vào bài mới.

2. Hoạt động: Hình thành kiến thức mới (35 phút)

2.1. Hoạt động 1: Tìm hiểu dân cư châu Á (15 phút)

a) Mục đích:

- Trình bày khái quát đặc điểm dân cư, kinh tế khu vực Nam Á

- So sánh quy mô dân số của Nam Á với các khu vực khác

- Giải thích sự gia tăng dân số và phân bố dân cư của khu vực

b) Nội dung:

- Học sinh đọc nội dung SGK và lược đồ phân bố dân cư Nam Á để tìm ra dặc điểm của dân cư khu vực Nam Á.

Nội dung chính:

1. Dân cư

- Khu vực đông dân thứ 2 ở châu Á, sau Đông Á

- Mật độ dân số cao, phân bố không đều. Dân cư tập trung đông vùng ven biển và đồng bằng Ấn Hằng.

- Các siêu đô thị như Mumbai, New Dehli, Calcutta, Karachi, Darka

- Dân số vẫn tăng nhanh, gây nên nhiều áp lực đến đời sống và xã hội

- Tôn giáo chính: Ấn giáo, Phật giáo, Hồi giáo...

c) Sản phẩm:

- Học sinh hoàn thành được các yêu cầu của giáo viên.

Khu vực

Diện tích

(nghìn km2)

Dân số(triệu người)

MĐDS (người/km2)

Đông Á

11762

1503

127,8

Nam Á

4489

1356

302,1

Đnam Á

4495

519

115,5

Trung Á

4002

56

14

Tây Nam Á

7016

286

40,8

(Dân cư phân bố không đồng đều do:

- Tập trung đông ở đồng bằng Ấn Hằng, ĐB ven biển chân núi Gát Đông , Gát tây, sườn nam dãy Hymalaya, Vì địa hình đồng bằng, khí hậu mưa nhiều thuận lợi cho sản xuất sinh hoạt.

- Dân thưa ở sâu trong nôi địa, trên sơn nguyên Đê Can, vùng núi, trong hoang mạc, vì nơi này có địa hình hiểm trở, khí hậu khô hạn)

d) Tổ chức thực hiện:

Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu dân số và mật độ dân số (10 phút)

- Bước 1: GV giao nhiệm vụ, học sinh dựa vào bảng 11.1 SGK/38 và trả lời các câu hỏi:

1) Kể tên 2 khu vực đông dân nhất Châu Á? Nam Á đứng thứ mấy?

2) Tính mật độ dân số của từng khu vực (điền bảng)? Khu vực nào có mật độ dân số cao nhất, thấp nhất?Nam Á có mật độ bao nhiêu?

- Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ, trao đổi kết quả làm việc và ghi vào giấy nháp. Trong quá trình HS làm việc, GV phải quan sát, theo dõi, đánh giá thái độ…

- Bước 3: Trình bày trước lớp, các HS khác nhận xét, bổ sung.

- Bước 4: GV nhận xét, bổ sung và chuẩn kiến thức.

Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu sự phân bố dân cư (5 phút)

- Bước 1: GV yêu cầu học sinh quan sát H11.1 hãy

1) Nhận xét về sự phân bố dân cư ở Nam Á? Giải thích sự phân bố đó?

2) Dân cư Nam Á theo những đạo giáo nào?

- Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ, trao đổi kết quả làm việc và ghi vào giấy nháp. Trong quá trình HS làm việc, GV phải quan sát, theo dõi, đánh giá thái độ…

Bước 3: Trình bày trước lớp, các HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: GV nhận xét, bổ sung và chuẩn kiến thức.

GV giới thiệu về đền Tat Ma- han

2.2. Hoạt động 2: Tìm hiểu đặc điểm kinh tế - xã hội (20 phút)

a) Mục đích:

- Đánh giá thành tựu kinh tế của khu vực Nam Á

- Phân tích chiến lược phát triển đất nước của Ấn Độ từ đó học tập

b) Nội dung:

- Học sinh đọc nội dung sách giáo khoa và phân tích các bản số liệu để tìm ra đặc điểm kinh tế - xã hội của khu vực Tây Nam Á.

Nội dung chính:

2. Đặc điểm kinh tế - xã hội:

- Tình hình chính trị- xã hội không ổn định

- Phần lớn các nước trong khu vực có nền kinh tế đang phát triển, hoạt động sản xuất nông nghiệp là chủ yếu.

\* Ấn Độ: là nước có kinh tế phát triển nhất:

+ Công nghiệp hiện đại, với nhiều ngành công nghiệp quan trọng và các ngành CN công nghệ cao, tinh vi, chính xác.

+ Nông nghiệp: Với 2 cuộc cách mạng "xanh" và "trắng" Ấn Độ đã giải quyết tốt vấn đề lương thực cho nhân dân.

+ Dịch vụ : Đang phát triển

c) Sản phẩm:

- Học sinh thảo luận nhóm để hoàn thành nhiệm vụ học tập.

- Viết ra giấy được những thông tin mình tìm hiểu và chia sẻ với các bạn trong nhóm.

d) Tổ chức thực hiện:

- Bước 1:GV yêu cầu học sinh dựa vào hình 13.1, 13.4, bảng 11.2 và nội dung trong SGK tìm hiểu các nội dung:

1) Cho biết tình hình chính trị khu vực Nam Á có những đặc điểm gì nổi bật? Điều đó ảnh hưởng gì tới sự phát triển kinh tế - xã hội của các nước Nam Á?

2) Quan sát Hình 11.3 và 11.4 em có nhận xét gì về hoạt động KT ở các nước Nam Á( chủ yếu là ngành gì, công cụ sản xuất ra sao? )

3) Qua bảng 11.2 hãy nhận xét về sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế của Ấn Độ? Sự chuyển dịch đó phản ánh xu thế phát triển kinh tế như thế nào?

4) Nêu đặc điểm kinh tế của Ấn Độ.

-Bước 2: Cá nhân HS thực hiện nhiệm vụ theo như yêu cầu của GV, sau đó trao đổi trong nhóm để cùng thống nhất phương án trả lời.

Bước 3: Đại diện 1 nhóm báo cáo kết quả; các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung.

Bước 4: GV nhận xét, đánh giá và chuẩn kiến thức

+ Trước kia Nam á có tên chung là n Độ. Là thuộc địa của Anh ~ 200 năm => Chúng gây chia rẽ các dân tộc để dễ bề thống trị. Chính vì vậy tại đây các cuộc chiến tranh sắc tộc, tôn giáo đã thường xuyên xảy ra liên miên chưa bao giờ ngừng => Là khó khăn rất lớn tới sự ổn định chính trị để phát triển kinh tế ở các nước Nam Á.

+ Kinh tế Ấn Độ chuyển dịch theo hướng CN hiện đại.

+ Cuộc CM "xanh": Tiến hành trong trồng trọt làm tăng SL lương thực.

+ Cuộc CM"trắng": Tập trung phát triển chăn nuôi bò sữa.

3. Hoạt động: Luyện tập (5 phút)

a) Mục đích:

- Củng cố lại nội dung bài học.

b) Nội dung:

- Học sinh vận dung kiến thức bài học để trả lời các câu hỏi.

c) Sản phẩm:

- Hs trả lời các câu hỏi của phần luyện tập. (Kể tên các quốc gia; 2- B; Do các yếu tố địa hình, trình độ phát triển kinh tế,..)

d) Tổ chức thực hiện:

- Bước 1: Gv giao nhiệm vụ

1. Dựa vào h 15.1 SGK/40 hãy kể tên các nước trong khu vực Nam Á lần lượt theo số kí hiệu.

2. Khu vực có mật độ dân số cao nhất và số dân đông nhất ở châu Á là:

 a- Đông Nam Á, Đông Á b- Nam Á, Đông Á

 c- Nam Á, Tây Nam Á c- Bắc Á, Trung Á

 3. Hãy giải thích tại sao khu vực Nam Á lại có sự phân bố dân cư không đều?

- Bước 2: Hs lần lượt trả lời các câu hỏi.

- Bước 3: Gv tổng kết, nhận xét.

4. Hoạt động: Vận dụng (2 phút)

a) Mục đích:

- Vận dung các kiến thức đã học vào thực tiễn.

b) Nội dung:

- Dựa vào kiến thức đã học hoàn thành nhiệm vụ.

c) Sản phẩm:

- Học sinh vẽ ra giấy được biểu đồ.

- Hs trả lời được các câu hỏi và sưu tầm tranh ảnh.

d) Tổ chức thực hiện:

- Bước 1: Gv giao nhiệm vụ

 1. Dựa vào bảng 11.2 SGK hãy vẽ biểu đồ thể hiện cơ cấu GDP của Ấn Độ ( GV hướng dẫn cách vẽ)

 2. Tìm hiểu đặc điểm tự nhiên của khu vực Đông Á( xác định vị trí phạm vi lãnh thổ, sự khác nhau giữa sông Hoàng Hà và sông Trường Giang, sưu tầm tranh ảnh tài liệu về núi Phú Sĩ, núi lửa, động đất trong khu vực)

- Bước 2: Hs lần lượt trả lời các câu hỏi.

- Bước 3: Gv tổng kết, nhận xét.